

LÊNIN BÀN VỀ ĐẢNG VIÊN VÀ CÔNG TÁC ĐẢNG VIÊN

Vũ Thọ

Chủ nghĩa Mác - Lênin dạy rằng, giai cấp vô sản không thể thủ tiêu ách thống trị của giai cấp bóc lột, không thể giành thắng lợi và củng cố chính quyền của mình nếu như không có sự lãnh đạo của đảng cách mạng mang tính chất vô sản. Tư tưởng này, lần đầu tiên đã được Mác và Ăngghen nêu ra trong tác phẩm bất hủ Tuyên ngôn của Đảng cộng sản. Các lãnh tụ vĩ đại của giai cấp công nhân đã sáng lập đảng và trực tiếp lãnh đạo đảng.

Tổng kết kinh nghiệm đấu tranh giành giải phóng của giai cấp vô sản, Ăngghen đã từng viết: "Muốn cho giai cấp vô sản, trong giờ phút quyết định, có đầy đủ lực lượng và thắng lợi, Mác và tôi, từ 1847, đã kiên trì quan điểm là giai cấp vô sản phải lập đảng riêng của mình, tách biệt với các đảng phái khác, đối lập với các đảng phái ấy; đảng này cần có ý thức rằng, đó là đảng mang tính chất giai cấp của vô sản"(1).

Dựa vào cơ sở lý luận của Mác và Ăngghen và dựa vào thực tiễn xây dựng đảng cách mạng của giai cấp vô sản, Lênin đã phát triển sáng tạo học thuyết về xây dựng đảng vô sản, đã đặt nền tảng cho cương lĩnh, sách lược và những nguyên tắc tổ chức của đảng.

Khác hẳn những đảng xã hội - dân chủ theo chủ nghĩa cải lương, tồn tại vào đầu thế kỷ thứ 20, Đảng bôn-sê-vích do Lênin sáng lập đã được ra đời, phát triển và rèn luyện như là một đảng mác-xít cách mạng, một đảng kiểu mới của giai cấp vô sản, có sứ mệnh lịch sử là lãnh đạo giai cấp vô sản và quần chúng lao động lật đổ chế độ tư bản, thiết lập chuyên chính vô sản và xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.

Nội dung học thuyết Mác - Lênin về đảng cách mạng kiểu mới của giai cấp vô sản và về công tác xây dựng đảng là rất phong phú. Tất cả các đảng mác-xít - lê-nin-nít trên thế giới đều được xây dựng trên cơ sở học thuyết Mác - Lênin về đảng.

(1) C.Mác và F. Ăngghen: Toàn tập, bản tiếng Nga, tập 28, tr.190.

Bài này giới thiệu với các đồng chí những quan điểm chủ yếu của Lênin về đảng viên và công tác đảng viên

I - Tính chất của đảng và vị trí của vấn đề đảng viên

Theo Lênin, muốn xây dựng một đảng cách mạng thuần nhất, có kỷ luật chặt chẽ, đủ khả năng lãnh đạo giai cấp vô sản và quần chúng lao động lật đổ chế độ tư bản và xây dựng chủ nghĩa xã hội, không thể không quan tâm đến công tác đảng viên, không thể không quan tâm đến việc lựa chọn và bổ sung vào hàng ngũ đảng những chiến sĩ cách mạng trung thực, có trình độ giác ngộ cao, có ý thức tổ chức kỷ luật, một lòng một dạ vì sự nghiệp của đảng. Chính vì vậy, trong quá trình xây dựng và lãnh đạo Đảng cộng sản Nga (bôn-sê-vích), Lênin đã quan tâm không mệt mỏi đến việc nâng cao chất lượng đảng viên, đến việc cải thiện cấu tạo xã hội của Đảng, đến việc giữ vững tính thuần khiết của tổ chức Đảng bằng cách ngăn chặn sự thâm nhập của những phần tử bấp bênh, vụ lợi, a dua, xu thời... và bằng cách thanh trừ ra khỏi Đảng những kẻ sa đọa, biến chất.

Cơ sở lý luận của vấn đề đảng viên là những luận điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò và tính chất của đảng: đảng là đội ngũ tiên phong, có ý thức, có tổ chức của giai cấp vô sản, được vũ trang bởi lý luận cách mạng, có khả năng lãnh đạo cuộc đấu tranh tự giải phóng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động; đảng là hình thức tổ chức giai cấp cao nhất của giai cấp vô sản, là kết tinh của mối quan hệ giữa đội tiên phong với giai cấp công nhân và quần chúng lao động.

Sáng lập đảng mác-xít cách mạng kiểu mới, Lênin kiên quyết đấu tranh chống lại sự thâm nhập của những kẻ xa lạ đối với lợi ích và nhiệm vụ của giai cấp vô sản. Quan điểm cơ bản của Lênin về đảng viên đã được nêu rõ trong điều I của bản dự thảo điều lệ, đưa ra Đại hội lần thứ hai của Đảng công nhân xã hội - dân chủ Nga, năm 1903: "Là đảng viên của đảng, người nào thừa nhận cương lĩnh của đảng, và ủng hộ đảng bằng

những phương tiện vật chất cũng như bằng cách tự mình tham gia một trong những tổ chức của đảng"(2).

Muốn trở thành đảng viên của đảng, chỉ thừa nhận cương lĩnh của đảng và ủng hộ đảng về mặt vật chất là không đủ; còn cần phải tích cực đấu tranh để thực hiện cương lĩnh ấy, để hoàn thành những quyết định của Đảng. Mỗi đảng viên của đảng đều phải tham gia hoạt động trong tổ chức của đảng, đều phải tự mình rèn luyện về ý thức tổ chức - kỷ luật và tinh thần phụ trách trước đảng. Thực chất của yêu cầu này là nhằm nâng cao sức chiến đấu của đảng, nhằm đưa vào đội ngũ của đảng những phân tử ưu tú trong giai cấp vô sản và quần chúng lao động, những chiến sĩ cách mạng thật sự trung thành với sự nghiệp của đảng.

Tại Đại hội lần thứ hai của Đảng công nhân xã hội - dân chủ Nga, phái men-sê-vích và Mác-tốp đã đưa ra luận điểm cơ hội về vấn đề đảng viên. Theo công thức của họ, bất kỳ người nào thừa nhận cương lĩnh của đảng và ủng hộ đảng về mặt vật chất đều được coi là đảng viên. Với luận điểm này, họ muốn mở rộng cửa đảng cho những phân tử không kiên định, những kẻ xu thời, hoặc những người ngẫu nhiên trở thành bạn đường của giai cấp vô sản. Cuộc đấu tranh gay gắt tại Đại hội, xung quanh điều 1 của điều lệ, chính là phản ánh cuộc đấu tranh giữa quan điểm mác-xít - lê-nin-nít và quan điểm cơ hội chủ nghĩa về tính chất của đảng; Lênin tán thành xây dựng đảng vô sản cách mạng, có tính chiến đấu, thuần nhất, có tổ chức và kỷ luật chặt chẽ, bao gồm những chiến sĩ kiên quyết cách mạng, thật sự giác ngộ về lý tưởng và mục tiêu phấn đấu của đảng; còn phái Mác-tốp thì chủ trương thành lập một đảng cơ hội chủ nghĩa, rời rạc, tản mạn và lỏng lẻo về kỷ luật. Lênin đã vạch trần tính chất sai lầm và sự tác hại của công thức Mác-tốp: "Công thức này tất nhiên sẽ cố làm cho tất cả và mỗi người đều trở thành đảng viên của đảng... Chính vì thế mà chúng tôi kiên quyết chống lại công thức của Mác-tốp. Thà rằng mười người thật sự làm việc không tự gọi mình là đảng viên (những người làm

(2) Lê-nin: Tuyển tập, bản tiếng Việt, quyển 1, phần 1, tr.421.

việc thật sự không chạy theo danh hiệu), còn hơn là để cho một kẻ ba hoa có quyền và có khả năng trở thành đảng viên"(3).

Quan điểm của Lênin về sự thành lập một đảng chiến đấu và thuần nhất của giai cấp vô sản, với cương lĩnh, tổ chức và sách lược duy nhất, với sự lựa chọn vào đội ngũ của đảng những phần tử ưu tú, trung thực và kiên quyết cách mạng, cũng là nhằm chống lại các đảng xã hội- dân chủ theo chủ nghĩa cải lương ở hương Tây thời bấy giờ; những đảng này, tuy về danh nghĩa vật tự nhận là tổ chức của giai cấp công nhân, thực tế đã trở thành những tổ chức phức tạp, đầy dẫy những kẻ xu thời, a dua, cơ hội. Vì sợ rằng những nguyên tắc tổ chức bôn-sê-vích sẽ thắng thế trong phong trào công nhân quốc tế, bọn thủ lĩnh Quốc tế thứ hai ra sức ủng hộ quan điểm men-sê-vích. Cao-xki đã viết một loạt bài đăng trên các báo chí của Đảng xã hội - dân chủ Đức, công kích luận điểm của Lênin. Y viết: "Nếu như tại Đại hội của các bạn, tôi được lựa chọn giữa Mác-tốp và Lênin, thì dựa trên kinh nghiệm hoạt động của chúng tôi ở Đức, tôi sẽ kiên quyết đứng về phía Mác-tốp"(4).

Vào thời kỳ đế quốc chủ nghĩa, khi những điều kiện đấu tranh giai cấp gay gắt đã xuất hiện, chủ nghĩa cơ hội của các đảng xã hội - dân chủ đã dẫn các đảng này tới sự phá sản về chính trị. Nếu như, ở thời kỳ đầu hoạt động của mình (khi Ăngghen còn sống), các đảng này đã bênh vực lợi ích của giai cấp công nhân, thì về sau (sau khi Ăngghen mất) những người lãnh đạo của các đảng đó đã chuyển sang lập trường của giai cấp tư sản; họ chỉ còn bênh vực giai cấp công nhân và đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội trên lời nói; trong thực tế, khi đại chiến thế giới lần thứ nhất nổ ra, họ đã đóng vai trò là những tên tay sai của giai cấp tư sản, âm mưu hướng phong trào công nhân phục vụ lợi ích của giai cấp tư sản; Trong giai đoạn hiện tại, việc nắm vững quan điểm của Lênin về tính chất đảng và vị trí của vấn đề đảng viên lại càng có ý nghĩa thời sự sâu sắc, bởi vì, những người theo chủ nghĩa xét lại hiện tại, xuất phát từ lập trường thoả hiệp giai cấp, từ lý luận cơ hội cho rằng có thể tiến tới chủ nghĩa xã hội bằng con

(3) Sđd, tập 6, tr.536-537.

(4) Xem Tuyển văn Lê-nin, bản tiếng Nga, quyển 5, tr.175.

đường cải cách, không cần trải qua đấu tranh cách mạng và chuyên chính vô sản, đang tiến công vào học thuyết Mác - Lênin về đảng, âm mưu hạ thấp vai trò lãnh đạo của đảng và biến đảng thành một tổ chức văn hoá, giáo dục, phi chính trị, siêu giai cấp.

II - Xây dựng đội ngũ đảng viên nâng cao sức chiến đấu của đảng

Vì công tác đảng viên giữ một vị trí hết sức trọng yếu trong qua trình bảo đảm tính chất vô sản cách mạng của đảng, và trong việc nâng cao sức chiến đấu của đảng, Lênin đã quan tâm không mệt mỏi đến nhiệm vụ xây dựng đội ngũ đảng viên, tạo điều kiện cho tổ chức đảng thật sự trở thành một liên minh tự nguyện của những chiến sĩ giác ngộ về sự nghiệp của đảng, một lòng một dạ đấu tranh vì lợi ích của giai cấp vô sản và quần chúng lao động.

Lênin xác định rõ đường lối giai cấp trong xây dựng đảng về mặt tổ chức. Xuất phát từ nhận định về vai trò lịch sử của giai cấp vô sản, từ việc xác định một cách chính xác bản chất giai cấp của đảng, Lênin đã nhấn mạnh là phải làm thế nào để "lúc đầu, nhất thiết cần ngăn cách mình với tất cả, chỉ để một thôi, một duy nhất và tuyệt đối, một giai cấp vô sản thôi, và sau đó, thì mới tuyên bố rằng giai cấp vô sản giải phóng tất cả, kêu gọi tất cả, mời tất cả". Dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, ngoài giai cấp công nhân ra, không một giai cấp nào khác lại có thể đề ra, hơn nữa, lại có thể đấu tranh nhằm mục đích xoá bỏ mọi hình thức người bóc lột người, xây dựng chế độ cộng sản chủ nghĩa, không còn giai cấp. Dưới chủ nghĩa tư bản, không một giai cấp nào khác, ngoài giai cấp công nhân, lại có thể lãnh đạo cuộc đấu tranh giành giải phóng của nhân dân lao động bị áp bức, và tập hợp được mọi cố gắng của họ. Vì vậy, ngay từ thời kỳ đầu lập đảng, Lênin đã chỉ thị: "Trước hết và trên hết, công tác của chúng ta là hướng vào những công nhân nhà máy, những công nhân thành thị... Đảng phải đem hết cố gắng tập trung vào giai cấp vô sản công nghiệp là giai cấp dễ tiếp thu nhất những tư tưởng xã hội - dân chủ, là giai cấp phát triển

nhất về mặt trí lực và chính trị, quan trọng nhất về mặt số lượng và về mặt tập trung trong những trung tâm chính trị lớn trong nước. Việc thành lập tổ chức cách mạng vững chắc trong công nhân nhà máy, trong công nhân thành thị, là nhiệm vụ đầu tiên và cấp thiết của đảng xã hội - dân chủ; nhiệm vụ ấy, lúc này, mà không chú ý đến, thì thật là thiếu lý trí cao độ". Tuy nhiên, trong khi nhấn mạnh tính chất giai cấp của đảng, Lênin không hề cô lập đảng với các tầng lớp nhân dân khác. Theo Lênin, đội tiên phong của giai cấp vô sản chỉ thật sự thể hiện được lợi ích của giai cấp mình, khi nào nó thể hiện và bảo vệ lợi ích của tuyệt đại đa số nhân dân, của toàn thể nhân dân lao động. Vì vậy, cương lĩnh thứ nhất của đảng, được thảo ra với sự tham gia trực tiếp của Lênin, đã nêu rõ: "Đảng của giai cấp công nhân - Đảng xã hội - dân chủ - kêu gọi vào hàng ngũ của mình tất cả những người từ các tầng lớp nhân dân lao động và nhân dân bị bóc lột, đã chuyển sang lập trường của giai cấp vô sản".

Lênin đặc biệt yêu cầu phải phân rõ ranh giới giữa đảng viên và quần chúng do đảng lãnh đạo: "Chúng ta là đảng viên giai cấp; vì vậy hầu hết toàn bộ giai cấp (...) cần hoạt động dưới sự lãnh đạo của đảng, cần siết chặt hàng ngũ xung quanh đảng; nhưng người nào nghĩ rằng, dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, hầu hết toàn bộ giai cấp hay toàn bộ giai cấp, một ngày nào đó sẽ đủ sức vươn tới trình độ giác ngộ và tích cực của đội tiên phong của mình, của Đảng xã hội - dân chủ của mình, thì người ấy sẽ rơi vào chủ nghĩa Ma-ni-lốp (ý nói sự tin tưởng ngây thơ, những điều không tưởng vô căn cứ - ND.), và chủ nghĩa theo đuôi...". Lẫn lộn đảng và giai cấp, theo Lênin là hạ thấp trình độ giác ngộ của đảng, là quên rằng đảng cộng sản chỉ bao gồm những đại diện ưu tú, tiên tiến nhất của giai cấp vô sản, rằng trong hàng ngũ đảng chỉ có những chiến sĩ kiên cường, thật sự vì lợi ích của đảng và sẵn sàng vượt mọi gian khổ, khó khăn. Những chiến sĩ như vậy, chủ yếu, được hình thành từ trong lòng giai cấp vô sản - là giai cấp tiên tiến nhất của xã hội ngày nay. Nhưng, nếu như có những phần tử của các giai cấp khác đã được cuốn theo phong trào công nhân và tình

nguyện chiến đấu dưới ngọn cờ của vô sản, thì theo các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin, "trước hết, đòi hỏi họ không được mang theo vào phong trào công nhân những tàn tích tư sản, tiểu tư sản, những loại thiên kiến tương tự như thế, và họ nhất thiết phải tiếp thu thế giới quan của giai cấp vô sản".

Khác hẳn với các đảng phái cải lương, đảng cộng sản không chỉ chăm lo đến việc tăng thêm số lượng đảng viên, mà còn chăm lo đến việc nâng cao chất lượng của đảng viên; vì vậy trong công tác phát triển đảng viên, vấn đề không phải là chạy theo số lượng, mà là lựa chọn cho được những người xứng đáng để tăng cường đội ngũ của đảng, đề phòng những kẻ xấu luôn lọt vào đảng. Việc quy định những điều kiện kết nạp khác nhau và thời hạn dự bị khác nhau cho những đảng viên xuất thân từ các thành phần xã hội khác nhau, trong điều kiện xã hội còn giai cấp, là biện pháp có hiệu quả để tăng cường giáo dục, rèn luyện đảng viên và giữ vững bản chất giai cấp của đảng. Lênin thường xuyên nhấn mạnh phương châm: kết hợp xây dựng đảng với nhiệm vụ đấu tranh cách mạng thực tế của đảng, vì chỉ có thông qua việc vận động hoàn thành những nhiệm vụ cách mạng thực tế của đảng, công tác xây dựng đảng mới được hoàn thành tốt, chất lượng đảng viên mới được trau dồi và nâng cao. Nhận định về đợt mở rộng đội ngũ của đảng vào thời kỳ đen tối của cuộc nội chiến, Lênin đã từng viết: "Trước và sau cách mạng tháng Mười, số lượng đảng viên đã thay đổi rõ rệt, trước kia, ngay cả hồi 1918 và 1919, số lượng đảng viên cũng ít hơn nhiều, chúng ta sợ phát triển đảng quá rộng, vì bọn xu thời, vụ lợi và bọn đê tiện, bọn chỉ đáng đem ra xử giáo, nhất định tìm cách chui vào đảng chấp chính. Lần cuối cùng, chúng ta mở rộng cửa, chỉ riêng cho công nhân và nông dân thôi - chính là vào những ngày (mùa đông năm 1919) mà I-u-đê-nít-xơ còn cách Pê-tơ-rô-gơ-rát có vài dặm đường và Đê-ni-kin đã tới O-ren (cách Mạc-tư-khoa chừng 350 ki-lô-mét), nghĩa là vào lúc mà một nguy cơ ghê ớm, là cái chết đang đe dọa nước Cộng hoà Xô viết, vào lúc mà bọn xu thời, vụ lợi, bọn đê tiện, và nói

chung, những phần tử bấp bênh hoàn toàn không thể mong đi theo những người cộng sản để mưu đồ danh lợi".

Lênin rất coi trọng ý thức giác ngộ của đảng viên, coi trọng việc giáo dục động cơ gia nhập đảng của họ và đòi hỏi các cơ sở đảng phải nghiêm chỉnh tuân thủ nguyên tắc kết nạp cá nhân. Vì đảng là đội liên minh chiến đấu của những chiến sĩ cách mạng, giác ngộ về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, sẵn sàng hi sinh phấn đấu vì sự nghiệp giải phóng của giai cấp vô sản, hàng ngũ của đảng không thể dung nạp những kẻ đầu cơ, trục lợi, hòng dựa vào danh nghĩa của đảng để thoả mãn dục vọng riêng. Lênin đã nhắc đi nhắc lại nhiều lần: "Chúng ta không cần có những đảng viên huênh hoang... chúng ta cần có những đảng viên mới không phải để quảng cáo, mà để làm công tác thật sự... Chúng ta chỉ kêu gọi vào đảng, vào thật nhiều, những công nhân bình thường và nông dân nghèo, chứ không kêu gọi bọn đầu cơ vào đảng. Chúng ta không nhân việc họ gia nhập đảng mà hứa hẹn cho họ một chút lợi lộc nào. Trái lại, đảng viên cần phải ánh trách nhiệm gian khổ hơn lúc bình thường, và lại nguy hiểm hơn...". Theo Lênin, trong việc nâng cao sự kính trọng của người ngoài đảng đối với các đảng viên không già tốt bằng thái độ gương mẫu của bản thân đảng viên. Phải làm cho những người ngoài đảng thấy rõ là: "Những người cộng sản vào đảng không phải để lợi dụng địa vị của một đảng đang nắm chính quyền, nhằm mưu cầu lợi ích riêng tư, mà là để gánh vác nhiệm vụ, để nêu gương lao động cộng sản chủ nghĩa thật sự...".

Trong công tác giáo dục chính trị và tư tưởng cho đảng viên, Lênin đặc biệt coi trọng việc nâng cao trình độ giác ngộ của đảng viên về lập trường và quan điểm vô sản, nâng cao nhiệt tình cách mạng của đảng viên trên cơ sở đấu tranh khắc phục những biểu hiện không vô sản ở trong đảng. Lênin cho rằng: "Chùng nào giai cấp tư sản chưa bị lật đổ, và sau nữa, chùng nào tiểu kinh doanh và tiểu sản xuất hàng hoá chưa hoàn toàn mất hẳn, thì chùng đó, ở ngoài cũng như ở trong phòng trào công nhân, không khí tư sản, tập quán tư sản, tập tục tiểu tư sản sẽ còn làm hại công

tác của giai cấp vô sản...". Theo Lênin, những thiên kiến phi vô sản này không thể được gột rửa ngay một lúc dựa vào chỉ thị, khẩu hiệu hoặc nghị quyết, mà chỉ có thể được gột rửa trên cơ sở đấu tranh cách mạng thực tiễn của đảng, thông qua công tác giáo dục chính trị và tư tưởng một cách có hệ thống và nhấn nạy ở trong đảng. Chính vì vậy mà Lênin hết sức quan tâm đến thời kỳ dự bị của đảng viên. yêu cầu của Lênin là: đối với đảng viên mới, thời gian dự bị phải thật sự là một cuộc thử thách hãn hoi, chứ không phải chỉ là vấn đề hình thức trống rỗng. Xuất phát từ tình hình nội bộ của đảng những năm sau chiến tranh, từ sự phân tích những nhược điểm trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng của các tổ chức đảng, để bảo đảm nâng cao chất lượng của đảng, Lênin đã đi tới kết luận là: phải kéo dài nhiều hơn thời gian dự bị đối với đảng viên dự bị. Lênin đã bác bỏ quan điểm của Đì-nô-vi-ép muốn rút ngắn thời gian dự bị của đảng viên, bởi vì, theo Lênin, với tình hình làm việc thiếu cẩn thận, không có hệ thống, thời gian dự bị ngắn, trên thực tế, có nghĩa là không có một chút kiểm tra nào, xem thử người đảng viên dự bị ấy đã thực sự trở thành người đảng viên cộng sản được ít nhiều tôi luyện và thử thách chưa? Lênin yêu cầu: "Phải xác định một cách chi tiết, tỉ mỉ, là trong thời gian dự bị, người đảng viên phải làm những gì, nội dung của thời gian đó là như thế nào; phải xác định những điều kiện cụ thể và thiết thực để kiểm tra, xem thử thời gian dự bị có đúng thật sự là để thử thách, tôi luyện đảng viên hay chỉ là vấn đề hình thức trống rỗng".

Muốn xứng đáng với vai trò là đội tiên phong của giai cấp vô sản, đảng phải thường xuyên chăm lo đến việc giáo dục chính trị và tư tưởng cho đảng viên, tạo điều kiện cho đảng viên giữ vững sự thống nhất và phục tùng kỷ luật của đảng. Lênin đã nhấn mạnh rằng: Mỗi đảng viên đều có trách nhiệm đối với đảng và đảng phải có trách nhiệm đối với mọi đảng viên... Nhiệm vụ của chúng ta là bảo vệ tính vững chắc, tính kiên định, tính trong sạch của đảng. Chúng ta phải cố gắng làm cho danh hiệu và ý nghĩa của đảng viên cao hơn nữa, cao hơn mãi...".

III - Bảo đảm tính chất trong sạch của tổ chức đảng

Lênin đã chỉ cho đảng thấy rõ hiện tượng có thực là: khi cách mạng bùng nổ và đang lên mạnh, thì ai nấy đều có thể nhảy vào cách mạng được; lúc này, muốn trở thành người cách mạng không phải là một việc khó. Vì vậy, đảng của giai cấp vô sản phải có một sự cố gắng phi thường, phải chịu hi sinh đau đớn - như Lênin nói - để có thể tự "giải thoát" khỏi bọn cách mạng vô dụng; Lênin đã kiên quyết đòi "đuổi ra khỏi đảng những kẻ gian xảo, những đảng viên cộng sản đã bị quan liêu hoá, không trung thành, nhu nhược và bọn men-sê-vích tuy "bề ngoài đã được phủ một lớp sơn mới". Theo Lênin, những kẻ nào muốn lợi dụng danh nghĩa đảng viên để mưu lợi cá nhân, không muốn gánh vác những công tác quên mình vì lợi ích của chủ nghĩa cộng sản, những kẻ ấy nhất thiết không thể đứng trong đội ngũ của đảng. Lênin khẳng định rằng qua trình thanh lọc đội ngũ đảng, tuy có thể làm giảm bớt số lượng của đảng, nhưng lại làm cho lực lượng và uy tín của đảng được tăng lên rất nhiều, vì tính chất thuần khiết của tổ chức đảng sẽ tạo điều kiện cho đảng củng cố vững chắc hơn mối liên hệ giữa đảng và quần chúng, tạo điều kiện cho đảng hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ chính trị của mình.

Trong thực tế, bên cạnh số đông đảng viên không có một chút mục đích cá nhân nào, hoàn toàn trung thực với đảng, có đạo đức và phẩm chất cộng sản cao, luôn luôn nỗ lực học tập và rèn luyện để không ngừng tiến bộ, trong đảng bôn-sê-vích thời kỳ sau Cách mạng tháng Mười cũng còn tồn tại một số đảng viên xấu, hoặc đã gia nhập đảng với những động cơ không chính đáng, hoặc bị thoái hoá và biến chất trong quá trình phát triển của cách mạng; thậm chí có một số phần tử men-sê-vích đã lợi dụng những sơ hở của tổ chức đảng và quần chúng. Vì vậy song song với công tác chỉnh đốn đội ngũ của đảng về mặt tư tưởng (được coi là nhiệm vụ trung tâm và thường xuyên của đảng), Lênin đã chủ trương tiến hành "thanh đảng". Đợt thanh đảng lần đầu tiên được thực hiện vào năm 1919, theo quyết nghị của Đại hội lần thứ VIII của Đảng cộng sản Nga (bôn-sê-

vích). Dưới hình thức thống kê lại danh sách đảng viên, kết hợp với yêu cầu huy động lực lượng đảng viên ra tiền tuyến chống bọn phản cách mạng và bọn can thiệp nước ngoài, đợt thanh đảng lần này đã đưa ra khỏi đảng những phần tử cơ hội, a dua, vụ lợi, bọn giả danh cách mạng. Lênin đã đánh giá như sau về kết quả đợt thanh đảng lần này: "Việc động viên các đảng viên cộng sản ra chiến đấu đã giúp chúng ta làm trong sạch đội ngũ của mình; bọn nhát gan và bọn chó chết đã trốn ra khỏi đảng. Để cho chúng cút đi cho rảnh". Năm 1921, để tiếp tục cải thiện cấu tạo đội ngũ của đảng, theo chỉ thị của Lênin, Đảng bôn-sê-vích lại tiến hành đợt thanh đảng lần thứ hai. Gần một phần tư số đảng viên (bao gồm những phần tử thoái hoá, biến chất, bọn men-sê-vích còn sót lại...) được đưa ra khỏi đảng. Công tác thanh đảng đã được tiến hành theo đường lối quần chúng, chủ yếu là được dựa vào ý kiến của công nhân và quần chúng lao động ngoài đảng, bởi vì, như Lênin đã dạy, "với một bản năng rất tài tình, quần chúng cần lao nắm được sự khác nhau giữa những đảng viên cộng sản trung thực và tận tụy với những kẻ đang làm cho những ai sinh sống bằng mồ hôi nước mắt của mình đều phải chán ghét".

Sau khi Lênin mất, Đảng bôn-sê-vích, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Xta-lin, còn tiến hành thêm hai đợt thanh đảng vào những năm 1929 - 1930 và 1933 - 1934. Tiếp đó, đến năm 1935 - 1936, đảng lại mở đợt kiểm tra và đổi thẻ đảng viên. Trong điều kiện cụ thể của nước Nga thời kỳ này, khi nền chuyên chính vô sản được thiết lập và củng cố thông qua hình thức đấu tranh giai cấp gay gắt (nội chiến và chống bọn can thiệp nước ngoài), khi bọn men-sê-vích và những phần tử cơ hội khác đã lợi dụng hoàn cảnh phong trào cách mạng đang lên để len lỏi vào đảng và gây ra những hoạt động bè phái, hòng làm tê liệt sức chiến đấu của Đảng, gây ra nguy cơ tách rời tổ chức đảng với quần chúng, thì việc định kỳ thanh đảng, gắn liền với nhiệm vụ chính trị của đảng, nhằm làm trong sạch đội ngũ của đảng, giữ vững và nâng cao sức chiến đấu của đảng, là biện pháp đúng đắn và hoàn toàn cần thiết. Chỉ đến khi chủ nghĩa xã hội

được xây dựng thắng lợi, các giai cấp bóc lột đã bị thủ tiêu, việc quy định những điều kiện kết nạp khác nhau và thời gian dự bị khác nhau cho các đảng viên thuộc thành phần xã hội khác nhau đã trở nên không cần thiết, thì biện pháp định kỳ thanh đảng hàng loạt cũng không còn cơ sở nữa. Tuy vậy, theo tinh thần nghị quyết của Đại hội Đảng (b) lần thứ XVIII họp vào tháng 3-1939, chất lượng của đảng vẫn sẽ không ngừng được nâng cao, nếu công tác lựa chọn và kết nạp đảng viên được tiến hành nghiêm chỉnh, nếu đảng thường xuyên chăm lo bồi dưỡng và giáo dục đảng viên, nếu kỷ luật của tổ chức đảng không hề bị buông lỏng.

Trên đây là một số quan điểm cơ bản của Lênin về đảng viên và công tác đảng viên. Tư tưởng này của Lênin và những kinh nghiệm lịch sử của Đảng cộng sản Nga (bôn-sê-vích)... đảng vô sản cách mạng mác-xít trên thế giới, linh hoạt và vận dụng một cách sáng tạo vào điều kiện cụ thể của cách mạng nước mình. Do hoàn cảnh lịch sử khác nhau, không thể tránh khỏi có một số vấn đề cụ thể về phương hướng, biện pháp và hình thức tiến hành công tác đảng viên khác nhau. Và đó cũng là điều dễ hiểu, bởi vì công tác xây dựng đảng vô sản ở một nước nguyên là thuộc địa nửa phong kiến, trải qua cách mạng dân tộc - dân chủ để tiến lên chủ nghĩa xã hội dưới ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười, không thể rập khuôn một cách máy móc những kinh nghiệm của đảng tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa lần đầu tiên trong lịch sử loài người tại một nước tư bản chủ nghĩa tương đối phát triển.

Từ ngày thành lập Đảng đến nay, Đảng ta luôn luôn coi trọng việc xây dựng đội ngũ của Đảng, những chiến sĩ cách mạng thật sự trung thành với sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Một mặt, Đảng ra sức tăng cường thành phần vô sản trong Đảng, mặt khác, Đảng không ngừng mở rộng đội ngũ của mình bằng cách thu hút những phần tử ưu tú trong các tầng lớp nông dân và lao động khác, đặc biệt là trong bản cố nông.

Để nâng cao sức chiến đấu của Đảng và giữ vững tính chất trong sạch của tổ chức Đảng, Đảng ta thật sự chăm lo đến việc nâng cao chất lượng đảng viên, thường xuyên tiến hành giáo dục chính trị và tư tưởng cho Đảng viên, đồng thời đề cao kỷ luật của tổ chức Đảng, bảo vệ Đảng, chống lại sự thâm nhập của những phần tử cơ hội và bọn phá hoại. Trong qua trình xây dựng Đảng ta, sự chăm lo không mệt mỏi của Đảng, đặc biệt là của Ban chấp hành Trung ương, đối với công tác đảng viên, đã là một trong những nguyên nhân chủ yếu bảo đảm tính chất vô sản của Đảng, tạo điều kiện cho Đảng thật sự trở thành đội tiên phong mác-xít - lê-nin-nít của cách mạng Việt Nam.